TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **414**/2024/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, điểm e Khoản 1 Điều 192, điểm g Khoản 1 Điều 217, Khoản 3 Điều 218, Điều 219 và Khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 7 Điều 18 Pháp lệnh Án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 179/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 03 năm 2019 về việc "Tranh chấp thừa kế về tài sản".

Xét thấy: Theo đơn khởi kiện và trình bày của nguyên đơn ông Trần Ngọc S yêu cầu bị đơn là ông Võ Thanh P và bà Nguyễn Thị N chia 1/3 phần di sản thừa kế do bà Nguyễn Thị B (đã chết năm 1993) để lại là quyền sử dụng đất 5.000m2 thuộc thửa đất 4086-4087, tờ bản đồ số 8, địa chính xã T, huyện H (nay là phường T, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Võ Thanh P và bà Nguyễn Thị N.

Qua quá trình xét, giải quyết vụ án – Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ số 8199/2024/QĐ-TLCC ngày 13/6/2024 về việc yêu cầu nguyên đơn cung cấp tài liệu, chứng cứ đối với yêu cầu khởi kiện liên quan đến việc yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Võ Thanh P và bà Nguyễn Thị N; Giấy khai sinh, giấy chứng tử (nếu có) về hàng thừa kế thứ nhất của bà Nguyễn Thị B; Tờ khai tường trình quan hệ nhân thân…. Do đã quá thời hạn nhưng đến nay nguyên đơn vẫn không cung cấp được.

Do chưa đủ điều kiện khởi kiện như đã nêu trên nên Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 192, Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 179/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 03 năm 2019 về việc "Tranh chấp thừa kế về tài sản", giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Ngọc S, sinh năm 1940; địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh P.

Người đại diện ủy quyền: Ông Hoàng Thái L, sinh năm 1978; địa chỉ: C C, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: tầng B, Tòa nhà R - F N, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Bị đơn:*

1. Ông Võ Thanh P, sinh năm 1957; địa chỉ: A, tổ B, khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1935; địa chỉ: C, tổ B, khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: Số A L, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Ông Trần Ngọc S được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0024110 ngày 13/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Cục THADS TPHCM;
- Chi cục THADS Quận A;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS. (Linh/20b)

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Bích Duyên